



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẤP THOÁT NƯỚC  
 BÌNH PHƯỚC**

Số: 319 /CV-BPW  
Về việc giải trình LNST trên  
BCTC quý II/2021 tăng trên  
10% so với cùng kỳ năm trước.

Bình Phước, ngày 20 tháng 7 năm 2021

Kính gửi : Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Căn cứ Báo cáo tài chính Quý II năm 2021 của Công ty cổ phần cấp thoát nước Bình Phước

Công ty cổ phần cấp thoát nước Bình Phước giải trình Báo cáo tài chính Quý II năm 2021 cụ thể như sau:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Quý II năm 2021:

CHỈ TIÊU	Quý II		Chênh lệch tăng (+), giảm (-)	Tỷ lệ tăng, giảm so với cùng kỳ năm trước	Tỷ lệ tăng, giảm so với lợi nhuận năm trước
	Năm nay	Năm trước			
1	2	3	4=2-3	5=4/3	6=4/(1.093 trđ)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	27,238,775,961	22,147,544,401	5,091,231,560		
2. Các khoản giảm trừ	37,266,622	22,178,128	15,088,494		
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	27,201,509,339	22,125,366,273	5,076,143,066	23%	159%
4. Giá vốn hàng bán	12,877,452,702	11,345,223,834	1,532,228,868	14%	-48%
5. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ	14,324,056,637	10,780,142,439	3,543,914,198	33%	
6. Doanh thu tài chính	1,288,442,528	1,483,553,622	(195,111,094)	-13%	-6%
7. Chi phí tài chính	4,162,793,056	4,250,251,507	(87,458,451)	-2%	3%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	4,162,793,056	4,250,251,507	(87,458,451)	-2%	
8. Chi phí bán hàng	1,821,338,726	1,761,736,307	59,602,419	3%	-2%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	3,148,785,289	2,402,844,387	745,940,902	31%	-23%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	6,479,582,094	3,848,863,860	2,630,718,234	68%	
11. Thu nhập khác	247,494,036	201,837,716	45,656,320	23%	1%



12. Chi phí khác	47,083,202	45,192,078	1,891,124	4%	0%
13. Lợi nhuận khác	200,410,834	156,645,638	43,765,196	28%	
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	6,679,992,928	4,005,509,498	2,674,483,430	67%	
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	1,052,692,243	807,740,315	244,951,928	30%	-8%
16. Thuế TNDN hoãn lại					
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	5,627,300,685	3,197,769,183	2,429,531,502	76%	76%
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu					

Giải trình nguyên nhân tăng giảm chủ yếu như sau:

- Doanh thu thuần của Quý II/2021 tăng 5.076 triệu đồng (tương đương tỷ lệ 23%) so với cùng kỳ năm 2020, khiến cho lợi nhuận tăng đến 159% so với lợi nhuận cùng kỳ năm 2020. Nguyên nhân là do sản lượng nước tiêu thụ trong quý II là 2.278.314 m<sup>3</sup>, tăng 13% so với cùng kỳ năm 2020 chỉ đạt 2.008.373 m<sup>3</sup>. Đồng thời, trong năm 2021 Công ty thực hiện tăng giá nước sạch từ ngày 01/01/2021 theo lộ trình tăng giá nước theo Quyết định số 30/2017/QĐ-UBND ngày 01/8/2017 của UBND tỉnh Bình Phước về việc ban hành giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bình Phước và Quyết định số 359/QĐ-BPW ngày 15/12/2020 của Công ty cổ phần cấp thoát nước về việc phê duyệt đơn giá tiêu thụ nước sạch năm 2021 nên doanh thu tăng cao như trên

- Giá vốn hàng bán Quý II/2021 tăng 1.532 triệu đồng (tương đương tỷ lệ 14%) so với cùng kỳ năm 2020, khiến cho lợi nhuận giảm 48% so với lợi nhuận cùng kỳ năm 2020. Tỷ lệ tăng này là hợp lý theo xu hướng hoạt động sản xuất và cung cấp nước của Công ty.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp Quý II/2021 tăng 746 triệu đồng (tương đương tỷ lệ 31%) so với cùng kỳ năm 2020, khiến cho lợi nhuận giảm 23% so với lợi nhuận cùng kỳ năm 2020. Nguyên nhân là do trong kỳ Công ty thực hiện phân bổ một số khoản chi phí hỗ trợ người lao động năm theo kế hoạch năm vào quý II/2021.

Trên đây là nội dung giải trình của Công ty cổ phần cấp thoát nước Bình Phước về việc lợi nhuận sau thuế tăng trên 10% so với cùng kỳ năm trước.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu: P.HC-TC.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Huỳnh Văn Lâm